

## QUAN HỆ GIỮA CHA MẸ VÀ CON CÁI TRONG GIA ĐÌNH NGƯỜI HÀ NHI Ở VÙNG BIÊN GIỚI XÃ Ý TÝ, HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI<sup>1</sup>

TS. Nguyễn Thẩm Thu Hà

Viện Dân tộc học

Email: nguyenthalthuha83@gmail.com

**Tóm tắt:** *Mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái trong gia đình là chủ đề dành được nhiều sự quan tâm của một số ngành khoa học xã hội, song mối quan hệ này ở gia đình các tộc người thiểu số vùng biên giới Việt Nam - Trung Quốc còn ít được chú ý. Trong bối cảnh xã hội phát triển hiện nay, các mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái đang có sự thay đổi mạnh mẽ trên nhiều chiều cạnh, gia đình của người Hà Nhi ở xã Ý Tý, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai cũng không nằm ngoài quy luật đó. Bài viết tập trung phân tích thực trạng quan hệ giữa cha mẹ và con cái trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, ứng xử, truyền dạy các giá trị văn hóa giữa cha mẹ và con cái trong gia đình của người Hà Nhi ở địa bàn trên. Qua đó góp phần nhận diện xu hướng phát triển và những vấn đề đặt ra trong quan hệ gia đình ở vùng miền núi giáp biên giới trong bối cảnh hiện nay.*

**Từ khóa:** *Quan hệ giữa cha mẹ và con cái, gia đình, người Hà Nhi, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.*

**Abstract:** *The relationship between parents and children is a topic of great interest in some disciplines of social sciences. However, these relationships in ethnic minority families in the Vietnam-China border areas have received little attention. In the current social development context, the relationships between parents and children are changing drastically in many dimensions, and this also applies to the Ha Nhi families in Y Ty commune, Bat Xat district, Lao Cai province. The article focuses on analysing the current relationships between parents and children in terms of care, nurture, education, behaviours, and the transmission of cultural values between Ha Nhi parents and children in the family, among others. Thereby, the article contributes to identifying development trends and issues in family relations in the mountainous border areas in the current context.*

**Keywords:** *Relationship between parents and children, family, Ha Nhi people, Bat Xat district, Lao Cai province.*

Ngày nhận bài: 5/5/2022; ngày gửi phản biện: 9/5/2022; ngày duyệt đăng: 12/6/2022.

---

<sup>1</sup> Bài viết là kết quả của đề tài cấp Bộ “Gia đình của người Hà Nhi và người Giáy ở vùng biên giới huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai hiện nay”, Viện Dân tộc học chủ trì, TS. Hoàng Phương Mai làm chủ nhiệm năm 2021-2022.

## Mở đầu

Quan hệ giữa cha mẹ và con cái giữ vai trò cốt lõi nhất trong các mối quan hệ của gia đình. Các quan niệm, kì vọng, cách thức giáo dục, ứng xử khác nhau của cha mẹ và điều kiện chăm sóc ở các gia đình ảnh hưởng lớn đến sự phát triển thể chất, tinh thần của trẻ em. Mối quan hệ cha mẹ - con cái với mức độ gắn kết cao giúp cha mẹ và con cái hiểu được nhau, thúc đẩy mối quan hệ tích cực. Con cái lớn lên trong một gia đình có sự gắn kết thường có lối sống lành mạnh và nhiều cơ hội phát triển. Ngược lại, sự lỏng lẻo trong mối quan hệ này thường khiến con cái không phát triển được nhiều kỹ năng xã hội, dễ rơi vào rủi ro, tệ nạn xã hội. Do đó, việc phát huy các giá trị văn hóa tốt đẹp của gia đình truyền thống, đặc biệt mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái trong thời đại ngày nay, hạn chế những tác động tiêu cực do xu thế toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế mang lại là yêu cầu bức thiết của tộc người và toàn xã hội.

Mục tiêu của bài viết tập trung tìm hiểu thực trạng quan hệ giữa cha mẹ và con cái, từ đó nhận diện xu hướng phát triển và một số vấn đề đặt ra trong mối quan hệ này hiện nay của người Hà Nhì. Nghiên cứu được thực hiện thông qua 2 đợt điền dã vào tháng 4/2021 và tháng 4/2022 với phương pháp điền dã dân tộc học là chủ đạo. Nhóm nghiên cứu đã thực hiện điều tra 100 phiếu hỏi người dân, đại diện hộ gia đình tại địa bàn nghiên cứu được lựa chọn gồm 2 thôn Lao Chải (50 phiếu) và Choán Thèn (50 phiếu) thuộc xã Y Tý. Bên cạnh đó, đã thực hiện quan sát tham dự đời sống sinh hoạt của các gia đình, thực hiện phỏng vấn sâu với các đối tượng đa dạng về độ tuổi, giới tính, nghề nghiệp, hoàn cảnh gia đình, đặc biệt quan tâm đến những trường hợp gia đình có quan hệ xuyên biên giới hay chịu sự tác động mạnh mẽ của bối cảnh xã hội biến đổi. Bên cạnh các thông tin định lượng và định tính thu thập được, đề tài cũng phân tích, tổng hợp các tài liệu của chính quyền địa phương các cấp để có được các thông tin bao quát và đầy đủ hơn.

### 1. Đôi nét về địa bàn và tộc người nghiên cứu

Y Tý là xã vùng cao biên giới của huyện Bát Xát với diện tích đất tự nhiên 8.654 ha. Toàn xã có 12 thôn bản với 4.896 nhân khẩu và 10 dân tộc anh em (Tày, Thái, Mường, Nùng, Hmông, Hà Nhì, Dao, Giáy, Khơ Mú và Kinh), trong đó người Hà Nhì đông nhất với 458 hộ và 2.484 người (chiếm 50,7% dân số toàn xã). Người Hà Nhì sinh sống ở 7 thôn: Phan Cán Sừ (45 người), Hồng Ngài (3 người), Mò Phú Chải (484 người), Tà Giè Thàng (255 người), Choán Thèn (309 người), Lao Chải (710 người), Sín Chải (678 người). Hộ nghèo và cận nghèo của xã Y Tý khá cao với 217 hộ nghèo (chiếm 23,1%) và 104 hộ cận nghèo (chiếm 11,08%), trong đó số hộ nghèo, cận nghèo là người Hà Nhì chiếm tỷ lệ cao nhất trong số các tộc người sinh sống trên địa bàn xã, lần lượt 103/217 hộ nghèo (chiếm 47,5 % tổng số hộ nghèo), 48/104 hộ cận nghèo (chiếm 46,15% tổng số hộ cận nghèo) (UBND xã Y Tý, 2020).

Ngoài các hình thức sinh kế truyền thống (trồng trọt, chăn nuôi, khai thác các nguồn lợi tự nhiên, nghề thủ công), trong khoảng hai thập niên trở lại đây, các hình thức sinh kế khác

ngày càng phát triển ở người Hà Nhì như: lâm nghiệp, lao động làm thuê xuyên biên giới, dịch vụ... đem lại thu nhập cao hơn cho người dân. Gần đây một số người Hà Nhì còn tham gia phát triển du lịch cộng đồng (10/458 hộ, chiếm 2,18%) (UBND xã Ý Tý, 2020). Chính sự phát triển kinh tế - xã hội hiện nay đã tạo điều kiện, cơ hội thuận lợi để các gia đình ở xã Ý Tý, đặc biệt người Hà Nhì được tiếp cận kiến thức, giá trị tốt đẹp từ những nền văn hóa khác. Tuy nhiên, sự biến đổi kinh tế - xã hội đó cũng tiềm ẩn những thách thức giữa việc bảo tồn các giá trị đạo đức, lối sống, thuần phong, mỹ tục tốt đẹp của gia đình, tộc người với việc tiếp thu những yếu tố mới của xã hội hiện đại; xuất hiện tình trạng lỏng lẻo trong mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình, đặc biệt là mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái dẫn đến gia đình thiếu ổn định và bền vững.

## **2. Thực trạng mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái**

### **2.1. Quan hệ chăm sóc, nuôi dưỡng, tình cảm**

#### *2.1.1. Sự chăm sóc, nuôi dạy, tình cảm của cha mẹ đối với con cái*

Từ trước đến nay, sự quan tâm, chăm sóc và nuôi dưỡng của cha mẹ đối với con cái ở người Hà Nhì thể hiện rõ từ lúc đứa trẻ còn trong bụng mẹ đến khi trưởng thành. Hiện nay, nhiều phụ nữ đã chủ động đi khám thai, theo dõi sức khỏe của con định kỳ và sinh con tại các cơ sở y tế để tránh rủi ro. Theo số liệu của Trạm Y tế xã Ý Tý cung cấp, năm 2020, số phụ nữ Hà Nhì đến cơ sở y tế khám thai là 26/47 người (chiếm 55,32%) và sinh con 23/47 người (chiếm 48,94%). Mặc dù tỉ lệ sinh con ở nhà của người Hà Nhì vẫn còn cao hơn nhiều tộc người khác, nhưng so với trước đây đã có một sự thay đổi đáng kể trong nhận thức của phụ nữ nói riêng và cộng đồng tộc người Hà Nhì nói chung trong việc chăm sóc thai nhi. Người dân cũng đã dần hiểu rõ nguy hiểm tiềm ẩn cho cả mẹ và con khi sinh nở tại nhà. Theo số liệu của Trạm Y tế xã Ý Tý năm 2021, cha mẹ người Hà Nhì đã chủ động cho con tiêm phòng các bệnh cơ bản theo Chương trình tiêm chủng mở rộng quốc gia và uống vitamin A, đạt tỷ lệ trên 95%. Về chăm sóc dinh dưỡng, nhiều gia đình đã chú ý đến bữa ăn và cố gắng đáp ứng cơ bản các chất dinh dưỡng trong điều kiện kinh tế của gia đình.

Đến lúc đứa trẻ có khả năng nhận biết, cha mẹ dạy cho con những kiến thức đầu tiên về cây cỏ, thiên nhiên, cách ứng xử. Họ cũng tập cho con quen dần những công việc theo giới tính và lứa tuổi. Theo thời gian, các con tiếp thu và tích lũy được những kiến thức cơ bản về cuộc sống, về thế giới xung quanh, dần phát triển về thể lực và trí lực. Tuy nhiên, khi đứa trẻ lớn hơn, có thể tự lập hơn thì nhiều cha mẹ người Hà Nhì lại không có nhiều thời gian tiếp xúc và quan tâm đến con cái do bận công việc ruộng nương hoặc đi làm thuê. Cha mẹ chỉ biết thời gian và kết quả các việc con làm, không thể chia sẻ nhiều cùng con suy nghĩ, tình cảm: *“Chúng em chỉ quan tâm con được phần nào thôi, làm sớm tối rồi quanh vào cơm nước, làm gì có thời gian. Trước khi có dịch Covid 19, rảnh việc đồng ruộng, nương rẫy thì chúng em còn đi làm thuê bên Trung Quốc. Bọn trẻ con ở nhà với ông bà. Nhà nào không có*

ông bà thì ở với bố hoặc các con tự trông nhau” (PVS, Cò Mờ B., Nữ, 23 tuổi, người Hà Nhì, thôn Choản Thèn).

Ở người Hà Nhì, theo như chúng tôi quan sát, người mẹ là lao động chính, trong khi nhiều người bố lại ở nhà chăm các con. Trong bố và mẹ, người mẹ vẫn là người được con cái tâm tình, trao đổi hơn so với người cha. Cũng có một số ít gia đình, trước khi có dịch Covid-19 cả hai vợ chồng cùng đi làm thuê xa, lâu ngày, con cái phó mặc cho ông, bà chăm sóc, dạy dỗ nên việc quan tâm con cái không nhiều, tình cảm cha mẹ - con cái cũng lỏng lẻo hơn. Có những trường hợp, cha hoặc mẹ đi làm ăn xa dài ngày đã ảnh hưởng đến tình cảm gia đình và việc chăm sóc con cái: “*Trước khi có dịch Covid-19 và bên Trung Quốc chưa xây hàng rào biên giới, anh đi làm thuê bên Trung Quốc qua đường mòn, 1 năm đi 2 lần, mỗi lần 2-3 tháng, trung bình 1 ngày cũng kiếm được 500.000-600.000 đồng, 1 năm vài ba chục triệu. Kinh tế có ổn hơn nhưng ít có thời gian quan tâm tới vợ con được nên đôi lúc cũng xảy ra mâu thuẫn trong gia đình*” (PVS, Pha Thó Ch., 42 tuổi, người Hà Nhì, thôn Choản Thèn).

Gia đình có sự bất hòa, bạo lực hoặc gia đình khuyết thiếu cha hoặc mẹ... cũng là những yếu tố ảnh hưởng đến mối quan hệ cha mẹ - con cái. Quan hệ cha mẹ không tốt sẽ ảnh hưởng rất lớn đến tâm trạng, tình cảm và sự phát triển bình thường của trẻ em, làm gia tăng khoảng cách giữa cha mẹ và con cái. Trong các gia đình không có đầy đủ cha mẹ, điều kiện kinh tế thường khó khăn vì chỉ có cha hoặc mẹ phải đảm đương mọi việc của gia đình, mối quan hệ tình cảm trong những gia đình này thường bị thiếu hụt do người cha hoặc mẹ phải lo kiếm sống nên không có thời gian chăm sóc con cái. Ông Sần Xe L. có con dâu bỏ sang Trung Quốc đã 2 năm, con trai ông một mình nuôi ba con nhỏ (3 tuổi, 6 tuổi, con lớn nhất 9 tuổi bị bệnh tim) và cha già. Việc thiếu vắng người phụ nữ trong gia đình khiến cho kinh tế cũng chật vật, khó khăn, tình cảm thiếu thốn (Hoàng Phương Mai, 2021).

Bạn bè của con cái cũng là vấn đề mà nhiều cha mẹ người Hà Nhì quan tâm. Thông thường, đối với các cháu nhỏ từ bậc tiểu học trở xuống, cha mẹ thường biết con mình chơi với ai, chơi ở đâu, nhưng khi các con lớn hơn, học từ cấp 2 trở lên, mối quan hệ bạn bè của các con không chỉ bó hẹp trong phạm vi không gian của thôn/bản mà đã mở rộng ra trong xã, huyện, tỉnh, thậm chí là tỉnh khác. Khi đó, vai trò kiểm soát bạn bè của con đối với cha mẹ cũng hạn chế hơn. Con cái thường là người quyết định chính các mối quan hệ bạn bè của mình. Tuy nhiên, mức độ quan tâm đến bạn bè của con ở gia đình có thu nhập cao, học vấn cao cũng lớn hơn những gia đình có thu nhập thấp, học vấn thấp. Cha mẹ ở nhóm gia đình đầy đủ có biết đến bạn thân của con cũng nhiều hơn so với gia đình khuyết thiếu, đồng thời các con dù là người quyết định chính mối quan hệ bạn bè của mình nhưng có hỏi ý kiến cha mẹ, còn những gia đình khuyết thiếu thì trẻ thường tự quyết định hoàn toàn. Việc trẻ được quyết định về quan hệ bạn bè cho thấy khả năng tự chủ và sự độc lập của các em, nhưng mặt khác cũng thể hiện phần nào việc con cái trong gia đình có mức sống và học vấn thấp, ít được sự quan tâm của cha mẹ hơn. Ngoài yếu tố tác động trên, nề nếp gia đình hay khuôn

mẫu ứng xử trong mỗi gia đình cũng tác động đến việc các em được chủ động hơn hay phải theo quy tắc của gia đình trong việc quyết định mối quan hệ với bạn bè.

Hiện nay, quan hệ giữa cha mẹ và con cái cũng dần thay đổi theo hướng công bằng, bình đẳng hơn. Con cái không nhất nhất theo lời cha mẹ mà cũng có quyền, có tiếng nói nhất định trong gia đình. Trong xã hội truyền thống của người Hà Nhì, đa phần các cặp vợ chồng kết hôn dựa trên sự sắp đặt của cha mẹ. Sự chi phối của cha mẹ trong hôn nhân của con cái rất lớn. Có nhiều gia đình cha mẹ có vai trò quyết định đến việc chọn bạn đời cho con. Hiện nay, quyền quyết định của cha mẹ đối với mọi vấn đề của con cái đã không còn tuyệt đối mà biểu hiện rõ nhất là quyền quyết định trong hôn nhân. Thanh niên Hà Nhì có sự chủ động chọn bạn đời cho mình theo những tiêu chí riêng, như hợp nhau về lối sống, quan niệm, nhận thức,... Vấn đề môn đăng hộ đối hoặc khác tộc người không còn theo quan niệm nặng nề như trước đây. Theo khảo sát của chúng tôi đối với 100 người Hà Nhì ở xã Ý Tý, có 46,4% thích con cháu kết hôn người cùng dân tộc nhưng không phản đối nếu khác tộc người; 43,3% cho biết kết hôn với dân tộc nào cũng được; 6,2% trả lời rằng có thể kết hôn với người khác tộc nhưng họ bắt buộc phải theo phong tục Hà Nhì; và chỉ có 3,2% không thích kết hôn khác tộc. Kết quả này cho thấy, mặc dù quan niệm đã cởi mở hơn rất nhiều nhưng người Hà Nhì vẫn ưu tiên thích kết hôn với cùng dân tộc, bởi có cùng văn hóa, phong tục tập quán sẽ dễ chia sẻ, chung sống với nhau hơn.

Theo truyền thống, khi con cái trưởng thành và lập gia đình riêng, cha mẹ người Hà Nhì thường ưu tiên ở với con út. Trong số 100 người được điều tra bằng hỏi, có tới 48,4% người thuộc gia đình cha mẹ đang ở với con út; 16,1% cha mẹ đang ở với con cả, 3,2% cha mẹ đang ở với con thứ; 32,3% cha mẹ đang ở riêng. Tuy nhiên, dù ở với con nào hay ở riêng, cha mẹ vẫn hỗ trợ các con trong khả năng của mình về kinh tế, sức lao động cũng như về mặt tình cảm; với cha mẹ nhiều tuổi thì khả năng giúp đỡ con cái sẽ ít hơn. Những cha mẹ có kinh tế khá thì có điều kiện giúp đỡ con cháu nhiều hơn. Một hình thức hỗ trợ con cái về kinh tế là xây dựng nhà cửa hay chia đất đai cho con làm ăn. Liên quan đến việc phân chia tài sản cho các con trong gia đình, kết quả điều tra cho thấy người trả lời ưu tiên chia tài sản cho con trai nhiều hơn (84,3%). Có 14,3% cho rằng con trai và con gái được hưởng như nhau, và chỉ 1,4% chia cho con gái nhiều hơn. Điều này cho thấy con gái người Hà Nhì phần lớn không được phân chia tài sản, nếu được thì cũng rất ít. Khi con gái đi lấy chồng hay tách ra ở riêng nếu cha mẹ có điều kiện thì sẽ được chia cho một ít vốn để làm ăn. Còn việc phân chia tài sản giữa các con trai thì không có sự chênh lệch nhiều, thường con trai út sẽ được thêm một phần do nuôi cha mẹ nhưng phần đó chỉ bằng một nửa so với phần chia cho mỗi con trai. Nếu trường hợp đối xử không tốt với cha mẹ thì phần của cha mẹ lại chuyển sang cho người con trai khác. Nếu nhà chỉ có con gái thì họ sẽ lấy rể về và phân chia tài sản cho con rể như con trai.

Ngoài các hình thức giúp đỡ trên, cha mẹ người Hà Nhì cũng dạy con các kinh nghiệm sản xuất, hỗ trợ con cháu bằng cách góp phần tạo thu nhập như làm nghề truyền thống đan

lát, chăn nuôi... Điều này chứng tỏ vị thế, trách nhiệm của cha mẹ vẫn được khẳng định trong gia đình nhưng quan trọng hơn là tạo điều kiện cho cha mẹ nhiều tuổi không thấy mặc cảm ở tuổi già và thắt chặt thêm mối dây liên hệ giữa các thế hệ. Không chỉ con cái chăm sóc cho cha mẹ già mà bản thân cha mẹ của người Hà Nhì cũng là chỗ dựa cho con cháu trong cuộc sống hằng ngày. Họ giúp con cái trông coi nhà cửa, trông nom các cháu nhỏ, làm công việc nội trợ gia đình,... Bản thân họ thấy những việc làm đó là trách nhiệm và niềm vui, qua đó cảm nhận mình còn có ích cho con cháu. Sự hỗ trợ này có ý nghĩa quan trọng cho con cháu, mặc dù nhiều người ý thức được những khó khăn trong việc sống chung, sự phức tạp có thể nảy sinh khi các quan hệ không được xử lý tốt. Mối quan hệ hai chiều này giúp cha mẹ lớn tuổi duy trì được quyền lực, vị thế, uy tín và mối liên hệ với con cháu. Tuy nhiên, sự tham gia vào các quyết định gia đình của những người cha, người mẹ tuổi đã cao, sức khỏe yếu thì có phần hạn chế.

Mối quan hệ về tình cảm và các vấn đề khác giữa cha mẹ già và con cái đã trưởng thành thể hiện qua sự đồng thuận trong gia đình trên các lĩnh vực quản lý chi tiêu, cách thức làm ăn và phát triển kinh tế, phương pháp giáo dục con cháu trong đời sống sinh hoạt. Về cơ bản, các gia đình người Hà Nhì khá đồng thuận. Chỉ riêng phương pháp giáo dục con, đôi khi có những mâu thuẫn thế hệ bởi mỗi thế hệ đều chịu ảnh hưởng của những điều kiện kinh tế - xã hội khác nhau nên kinh nghiệm và khuôn mẫu giáo dục cũng khác nhau. Tình cảm của cha mẹ đối với con cháu thể hiện qua sự lo lắng cho con cháu trong đời sống, sinh hoạt thường ngày. Họ luôn cố gắng tham gia vào dạy dỗ các cháu mặc dù cũng hiểu không phải lúc nào các cháu cũng nghe lời. Việc giúp đỡ con cháu không phải lúc nào cũng suôn sẻ nhưng do đời sống khó khăn nên cha mẹ lớn tuổi phải cố gắng trông giữ cháu cho con đi làm dù nhiều trường hợp đã già yếu, khi đó cũng dễ sinh va chạm với con cái.

### *2.1.2. Sự chăm sóc, phụng dưỡng, tình cảm của con cái đối với cha mẹ*

Người Hà Nhì quan niệm về chữ “hiếu” rất rõ, con cái phải biết kính yêu, tôn trọng, vâng lời, biết ơn và hiếu thảo với cha mẹ, vì cha mẹ đã dành cả đời, chịu nhiều gian nan, vất vả để lo cho con cái. Con cái cần có những hành động cụ thể bày tỏ lòng biết ơn đối với cha mẹ như thể hiện lòng hiếu kính, chăm sóc, phụng dưỡng suốt đời. Việc kính trọng cha mẹ thể hiện bằng cả việc làm, lời nói, và cách đối xử. Nếu ở xa, con cái nên gọi điện thoại thăm hỏi, nên hỏi ý kiến cha mẹ trong những việc lớn, coi trọng ý kiến của cha mẹ; mời cha mẹ chủ trì những việc quan trọng, chia sẻ, gánh vác công việc của đôi bên gia đình (nội, ngoại). Quan niệm truyền thống của người Hà Nhì về trách nhiệm con cái là phải chăm sóc cha mẹ nên ngay từ khi còn nhỏ, họ đã chủ động trong các công việc gia đình. Qua nghiên cứu thực địa, chúng tôi nhận thấy, mức độ kinh tế của các hộ gia đình Hà Nhì cơ bản còn rất khó khăn, đặc biệt những gia đình trẻ mới tách ra ở riêng thì sự khó khăn ấy còn lớn hơn nhiều. Điều tra phiếu hỏi với nội dung về mức độ giúp đỡ, thăm hỏi cha mẹ sau khi tách ra ở riêng của gia đình con cái tại hai thôn Lao Chải (50 phiếu/144 hộ) và Choản Thèn (50 phiếu/60 hộ) nhận được kết quả như sau:

**Bảng 1: Mức độ giúp đỡ, thăm hỏi cha mẹ sau khi tách ra ở riêng của gia đình con cái người Hà Nội**

Mức độ	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
Rất thường xuyên giúp đỡ, thăm hỏi cha mẹ	9	9.0
Chỉ thỉnh thoảng thăm hỏi và giúp đỡ khi có điều kiện	59	59.0
Chỉ giúp đỡ khi cha mẹ cần	22	22.0
Không giúp đỡ được gì/ không có điều kiện giúp	2	2.0
Khó trả lời	8	8.0
<b>Tổng số</b>	<b>100</b>	<b>100</b>

*Nguồn:* Số liệu điều tra bảng hỏi của đề tài tháng 4/2022.

Số liệu điều tra trên cho thấy, mức độ thường xuyên thăm hỏi, giúp đỡ cha mẹ khác nhau giữa các gia đình con cái và phụ thuộc khá nhiều vào điều kiện, hoàn cảnh của mỗi gia đình. Phỏng vấn sâu những gia đình trẻ Hà Nội, chúng tôi thường bắt gặp những câu trả lời rằng, họ rất hiểu trách nhiệm phải chăm sóc phụng dưỡng cha mẹ, nhưng nguồn lực kinh tế còn ít ỏi, lại hay phải đi làm ăn xa, làm nương rẫy những khu gần cũng đi suốt cả ngày, nên khi tách ra ở riêng chỉ thỉnh thoảng mới thăm hỏi hay giúp đỡ cha mẹ được, hoặc những khi có việc cần thiết họ sẽ nhanh chóng trở về. Các con cái ở gần có thể giúp đỡ cha mẹ nhiều hơn những công việc trong gia đình so với con cái ở xa. Một thông tin viên người Hà Nội có chia sẻ: “*Những người con không ở cùng cha mẹ thì mang đồ vật đến biếu vào các dịp lễ tết. Nếu thịt con lợn mang sang biếu cha mẹ trước. Trường hợp không biếu được ngay, con cái phải cắt một phần ngon gói vào mang sang biếu sau. Những ngày rảnh rỗi thì về thăm cha mẹ, giúp cha mẹ công việc làm ruộng, làm nương*” (PVS, Ly Cá S., Nam, người Hà Nội, thôn Choản Thèn). Tùy vào hoàn cảnh điều kiện kinh tế, khoảng cách địa lý, quỹ thời gian, nghề nghiệp... mà con cái trong các gia đình có những biểu hiện, hành động hỗ trợ cha mẹ hai bên gia đình.

Theo truyền thống của người Hà Nội, cha mẹ khi về già thường sống với gia đình người con út, bởi thông thường những người anh lớn sẽ lập gia đình và tách ra ở riêng trước, người em út sẽ ở lại ngôi nhà của cha mẹ và thực hiện nghĩa vụ chăm sóc cha mẹ khi về già. Số liệu điều tra với câu hỏi “*Theo ông/bà, cha mẹ khi về già nên sống với ai?*”, kết quả cho thấy, trên 50% số người được hỏi cho rằng họ ở với người con nào cũng được, gia đình con nào có điều kiện chăm sóc, hợp tính hợp nết thì sẽ ở cùng, không nhất thiết bắt buộc phải sống chung với ai (Kết quả điều tra bảng hỏi của đề tài, 2022).

## 2.2. Quan hệ ứng xử và truyền dạy các giá trị văn hóa tộc người

### 2.2.1. Giữa cha mẹ và con cái ruột thịt

Gia đình không chỉ là một đơn vị kinh tế mà còn là một đơn vị văn hóa. Người Hà Nhì vẫn bảo lưu được nhiều giá trị truyền thống văn hóa tốt đẹp làm cho các giá trị chân, thiện, mỹ được trao truyền một cách tự nhiên, góp phần hình thành lối sống, nhân cách từ khi là một đứa trẻ. Bằng những công việc cụ thể trong cuộc sống hàng ngày, các bậc cha mẹ truyền dạy cho con cái những nét sinh hoạt văn hóa của gia đình, những phong tục, tập quán của tộc người, từ cách ăn, cách mặc đến ứng xử văn hóa trong gia đình, trong cộng đồng. Đặc biệt, bữa cơm gia đình như một lớp học nhỏ để cha mẹ, ông bà có dịp đưa ra những lời khuyên cho con từ chuyện nhà đến chuyện xã hội. Quanh bữa cơm, thế hệ đi trước chia sẻ những kinh nghiệm, an ủi, khuyên bảo những điều hay lẽ phải cho con cái, vừa tạo nên sự gần gũi, vừa như những bài học kinh nghiệm được truyền dạy một cách tự nhiên mà sâu sắc. Ngay từ khi còn nhỏ, con cái người Hà Nhì đều được cha mẹ giáo dục về lễ nghĩa, tôn ti trật tự, và ứng xử trong cuộc sống. Trước hết là sự lễ phép với người già, với bề trên. Tiếp đến là sự nhường nhịn đối với anh, chị, em trong nhà, hình thành nên lòng bao dung, lòng vị tha, thương người cho mỗi đứa trẻ khi lớn lên.

Đối với những lỗi lầm của con cái, sự công bằng trong việc giải quyết các việc nhỏ hàng ngày là những tác động đến hình thành nhân cách của trẻ trong tương lai. Phương pháp nhắc nhở, phân tích đúng sai được các gia đình người Hà Nhì sử dụng để con cái nhận thấy vị trí của mình trong mỗi sự việc và trách nhiệm ở mỗi kết quả sự việc đó. Đây cũng là xu hướng chung trong xây dựng các mối quan hệ gia đình dân chủ, bình đẳng. Tuy nhiên, trong các tình huống nhất định, khi con cái làm những điều không vừa ý cha mẹ, những lời trách phạt, to tiếng, thậm chí đánh đòn cũng được áp dụng nhưng không nhiều, bởi đồng bào Hà Nhì quan niệm trẻ em hồn rất yếu nên việc dạy bảo phải hết sức nhẹ nhàng, không được quát tháo, không làm hồn sợ bay đi làm đứa trẻ ốm. Bên cạnh việc dạy ứng xử, người Hà Nhì còn dạy cho con mình thực hiện các nghi lễ trong những sự kiện quan trọng như ngày giỗ, tết và cưới xin, ma chay,... Đây cũng chính là dịp để mỗi gia đình lưu giữ và trao truyền các nét văn hóa riêng của tộc người cho thế hệ trẻ từ những việc làm cụ thể, trực tiếp mà không phải bằng các lời giáo huấn suông. Việc thực hành các sinh hoạt văn hóa gia đình có chọn lọc sẽ trực tiếp giáo dục, trao truyền và phát huy giá trị văn hóa truyền thống trong cuộc sống hiện đại.

### 2.2.2. Giữa cha mẹ chồng, cha mẹ vợ và con dâu, con rể

Quan hệ giữa mẹ chồng và nàng dâu trong các gia đình dân tộc Hà Nhì ở xã Ý Tý, huyện Bát Xát về cơ bản luôn có sự hòa thuận, con dâu được quý như con đẻ. Trước đây, khi con dâu sinh nở tại nhà, mẹ chồng thường sẽ là người đỡ và trực tiếp chăm sóc con dâu trong thời gian ở cữ (Chu Thùy Liên, 2009). Hiện nay, phong tục này vẫn còn được duy trì ở nhiều gia đình nhưng có thêm những điểm mới, chẳng hạn ngoài mẹ chồng chăm sóc còn có thêm mẹ đẻ nếu ở gần, hàng xóm và cán bộ phụ trách y tế thôn/bản cùng tham gia trong quá trình sinh nở của con dâu: “*Vợ em sinh con, toàn mẹ em đỡ thôi, có đứa út này thì nhờ y tế thôn*

đỡ cùng vì em bé khó sinh hơn các anh, chị nó. Sau khi sinh, ăn uống như thế nào toàn mẹ em chăm sóc hết, em chỉ phụ trách giặt giũ quần áo cho vợ con thôi” (PVS, Chu Che L., 1991, thôn Lao Chải, xã Ý Tý). Tuy nhiên, trong các mối quan hệ gia đình, mối quan hệ giữa mẹ chồng và nàng dâu là quan hệ khó nhất ở tất cả các tộc người, không riêng người Hà Nhì. Trước đây, mối quan hệ giữa mẹ chồng và nàng dâu thường khắt khe hơn, nhưng ngày nay với sự tiến bộ xã hội về bình đẳng giới và vị thế ngày càng cao của người phụ nữ trong nhiều lĩnh vực đã dẫn đến nhiều thay đổi trong quan hệ giữa cha mẹ chồng với con dâu. Nhiều gia đình cha mẹ đôi bên đã xem dâu thật sự là con của mình. Ngược lại, nhiều dâu hiền đã không có sự phân biệt đối xử giữa hai bên gia đình nội, ngoại. Họ đã biết lắng nghe, xin ý kiến và học tập những kinh nghiệm điều hành gia đình của mẹ chồng, hiếu kính với mẹ chồng. Bên cạnh những điểm tốt đẹp này, vẫn còn tình trạng quan hệ chưa tốt giữa mẹ chồng - nàng dâu nhưng không phổ biến.

Quan hệ giữa bố chồng và con dâu ở người Hà Nhì ít khi xảy ra mâu thuẫn và dễ chịu hơn so với quan hệ mẹ chồng - nàng dâu, tuy nhiên cũng có những kiêng kỵ nhất định trong mỗi quan hệ này. Trong phong tục truyền thống của người Hà Nhì, con dâu không được ăn cơm cùng mâm với bố chồng, bố chồng không được vào buồng con dâu và ngược lại. Tuy nhiên, con dâu vẫn có thể vào buồng của cha mẹ chồng để chăm sóc những lúc ốm đau. Ngày nay, các kiêng kỵ này cũng đã không còn nghiêm ngặt.

Mối quan hệ giữa cha mẹ vợ và con rể ở người Hà Nhì cũng khá tốt đẹp. Cha mẹ vợ rất thương yêu và coi trọng chàng rể vì đó là người quan trọng đối với con gái mình. Phía chàng rể cũng rất kính trọng, quan tâm cha mẹ vợ bằng cách thường xuyên thăm hỏi gia đình cha mẹ vợ, giúp công sức khi mùa thu hoạch, cùng vợ chăm lo việc lễ tết, tham dự giỗ chạp tổ tiên gia đình vợ, thống nhất cùng vợ về trách nhiệm phụ giúp cha mẹ vợ về vật chất khi có việc.

### **2.3. Vấn đề đầu tư giáo dục và định hướng nghề nghiệp cho con cái**

Đối với người Hà Nhì ở xã Ý Tý, bên cạnh việc dạy dỗ về cách ứng xử và những giá trị chuẩn mực đạo đức, rèn luyện cho các con những kiến thức và kỹ năng làm việc để có thể lao động và giao tiếp một cách độc lập trong môi trường xã hội, các gia đình ở đây cũng đặt ưu tiên cho việc học hành của con cái. Rất nhiều phụ huynh mơ ước rằng con mình sẽ tìm được việc làm phi nông nghiệp để có một cuộc sống tốt hơn, đỡ vất vả hơn cuộc sống mà họ đã trải qua. Nếu như trước đây, họ không quan tâm và tham gia quá nhiều đến việc học tập của con thì nay quan niệm cũng như suy nghĩ và hành động của họ đã thay đổi rất nhiều. Nhiều phụ huynh người Hà Nhì cho rằng học vấn cao là cơ hội để con cái họ tiếp cận với nghề nghiệp có chuyên môn và phù hợp với bối cảnh xã hội mới. Gần như 100% trẻ em đã được học bậc tiểu học và trung học cơ sở theo đúng độ tuổi (UBND xã Ý Tý, 2020). Ở các bậc học trung học phổ thông trở lên, tùy theo khả năng học tập mà các con có thể quyết định học tiếp hay không, nhưng đa phần cha mẹ người Hà Nhì đều khuyến khích con cái mình học lên cao. Theo thống kê về thực trạng trình độ được đào tạo trong đồng bào dân tộc thiểu số năm 2020 ở xã Ý Tý, người Hà Nhì có 43 người đạt trình độ từ trung cấp trở lên, trong đó

đạt trình độ trên đại học là 1 người (2,3%), đại học – 21 người (48,8%), cao đẳng - 8 người (18,6%), trung cấp - 13 người (30,2%). Ngoài ra, có 10 em đang là sinh viên đại học (UBND xã Ý Tý, 2020). Đây cũng là kết quả đáng khích lệ của người Hà Nhì bởi điều kiện kinh tế của tộc người này còn khó khăn, nhiều cha mẹ trên 30 tuổi không biết chữ và nói tiếng phổ thông nên việc tham gia dạy học và đầu tư giáo dục cho con cái có phần hạn chế hơn một số dân tộc khác.

Mặc dù không trực tiếp dạy dỗ, chỉ bảo con cái trong việc học hành nhưng vai trò giáo dục của cha mẹ vẫn hết sức quan trọng. Một trong những biểu hiện của sự quan tâm này là việc nhắc nhở con cái học bài, đi học đúng giờ, đưa ra các hình thức biểu dương, khen thưởng hay kỷ luật, trao đổi liên lạc với nhà trường và định hướng nghề nghiệp. Việc liên lạc giữa cha mẹ và nhà trường thể hiện trong việc đi họp phụ huynh định kỳ hoặc gặp mặt giáo viên trong những trường hợp cần thiết. Việc họp phụ huynh do cả hai cha mẹ đảm nhận tùy vào điều kiện thời gian, kinh tế của từng gia đình. Tuy nhiên, theo khảo sát, người cha thường đảm nhận việc đi họp phụ huynh do nói tiếng phổ thông tốt hơn người mẹ. Sự quan tâm đến việc học của con không chỉ dừng lại ở việc đi họp phụ huynh cho con mà nhiều người cũng đã biết ứng dụng công nghệ thông tin để trao đổi việc học hành của con cái với giáo viên và các phụ huynh khác như qua mạng xã hội Zalo hoặc gọi điện thoại. Chăm học và học giỏi là điều mà cha mẹ Hà Nhì kỳ vọng ở con mình, nhất là lứa tuổi 15-18, chuẩn bị kết thúc những năm học cuối cấp. Cha mẹ người Hà Nhì thường để con cái quyết định việc chọn trường/lớp của mình, cha mẹ có tham gia song ở mức độ thấp. Khảo sát cho thấy, cha mẹ có học vấn càng cao thì mức độ quan tâm đến việc học của con thường xuyên hơn và ngược lại cha mẹ có trình độ học vấn thấp, sự tham gia vào việc học hành của con hạn chế hơn. Một số gia đình có thu nhập ổn định, có nhiều cơ hội quan tâm tới việc học tập của con cái hơn những gia đình kinh tế khó khăn.

Nhìn chung, người Hà Nhì đã có sự phối hợp giữa cha và mẹ trong việc giáo dục và giáo dưỡng, nhắc nhở con cái học bài, chỉ bảo, uốn nắn các hành vi của con cái. Dù trong gia đình hạt nhân hay mở rộng thì cha hoặc mẹ vẫn là người tham gia chủ yếu vào việc giáo dục con cái. Người cha ngày càng chia sẻ với người mẹ nhiều hơn trong vấn đề này. Tuy nhiên, trong gia đình mở rộng có nhiều thế hệ sinh sống, người cha ít thực hiện công việc này hơn người mẹ bởi những vai trò xã hội mà họ phải đảm nhận, còn trong gia đình 2 thế hệ, sự phối hợp vợ chồng trong hoạt động này ngày càng tăng, đặc biệt ở nhóm gia đình trẻ dưới 30 tuổi. Riêng đối với các gia đình khuyết thiếu cha hoặc mẹ, mức độ hiểu biết và trao đổi với thầy, cô giáo tình hình về học tập của con không thường xuyên như các gia đình đầy đủ cha mẹ bởi họ còn lo gánh nặng kinh tế đảm bảo cho các con có cái ăn, cái mặc. Ngoài ra, Ý Tý là xã biên giới nên cũng có một số cặp vợ chồng đi làm ăn xa dài ngày bên Trung Quốc. Với những trường hợp này, con cái thường để cho ông bà ở nhà chăm sóc và không được gia đình quan tâm nhiều đến vấn đề học tập. Việc đưa, đón đi học đối với những cháu nhỏ, đi họp phụ huynh cho những cháu lớn là do ông, bà đảm nhiệm, cũng có gia đình có thêm họ

hàng thân thích hỗ trợ. Tuy nhiên, hiện nay do ảnh hưởng của dịch Covid-19 và Trung Quốc đã xây dựng hàng rào biên giới nên việc đi làm thuê bên kia biên giới cũng bị hạn chế rất nhiều. Vì vậy, cha mẹ người Hà Nhì có thời gian ở nhà nhiều hơn, có điều kiện gần gũi và dạy dỗ các con nhưng kinh tế gia đình có phần giảm sút do mất nguồn thu nhập từ làm thuê xuyên biên giới.

### **3. Nhận định xu hướng và một số vấn đề đặt ra**

#### ***3.1. Xu hướng phát triển của mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái***

Xu thế toàn cầu hóa khiến cho nhận thức của người Hà Nhì về gia đình có nhiều thay đổi. Tư tưởng tự do, cá nhân phát triển giúp họ hướng đến cuộc sống độc lập. Gia đình đối với không ít người Hà Nhì hiện nay không còn là giá trị duy nhất. Ngoài gia đình, họ còn nhiều mối quan tâm, nhiều giá trị khác để vươn tới. Việc tiếp nhận các giá trị văn hóa mới có tác động đến sự thay đổi cán cân quyền lực giữa phụ nữ và nam giới, giữa các thế hệ trong gia đình. Chính vì vậy, xu hướng các mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái ở người Hà Nhì ngày càng bình đẳng, dân chủ hơn. Nếu như trước đây, gia đình truyền thống đặt lợi ích gia đình lên trên lợi ích cá nhân, đề cao lòng hiếu thảo, đòi hỏi sự phục tùng tuyệt đối của con cái đối với cha mẹ; con cái một lòng nghe theo ý cha mẹ mới làm tròn đạo hiếu, ngay cả lĩnh vực đáng được quyền tự do nhất là tình yêu, hôn nhân cũng phải “*cha mẹ đặt đâu, con ngồi đấy*”, thì nay các giá trị chuẩn mực truyền thống trong gia đình nói chung và mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái đã thay đổi theo. Cha mẹ đã biết lắng nghe, chia sẻ với con cái niềm vui, nỗi buồn, đặc biệt là sự tôn trọng ý kiến, lập trường, ước mơ, chính đáng của con.

Quyền quyết định các công việc trong gia đình như hôn nhân, phân chia tài sản, mua sắm đồ dùng... giữa cha mẹ và con cái người Hà Nhì cũng đã cởi mở hơn. Trong thời đại chuyển đổi giữa truyền thống và hiện đại như ngày nay, những quan niệm truyền thống tộc người vẫn chưa phai nhạt hoàn toàn, đặc biệt là sự phân biệt đối xử đối với con trai, con gái còn tồn tại. Bên cạnh đó còn có sự khác biệt về mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái người Hà Nhì trong các nhóm gia đình, tùy thuộc vào nhiều yếu tố nhưng quan trọng nhất là mức sống của gia đình, học vấn của cha mẹ và giới tính của con.

Sự tác động của biến đổi kinh tế - xã hội dẫn đến những nhu cầu mới về nâng cao trình độ học vấn và có được cơ hội nghề nghiệp mới ngoài nông nghiệp. Những cha mẹ Hà Nhì tốt nghiệp từ Trung học cơ sở trở lên thường có sự đầu tư nhiều hơn cho con cái trong giáo dục. Quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa và hội nhập cũng góp phần thúc đẩy di cư. Quá trình di cư với các hình thức đa dạng có ảnh hưởng mạnh mẽ đến quan hệ con cái với cha mẹ, đặc biệt là việc phụng dưỡng cha mẹ già. Đối với người Hà Nhì, trong vài năm gần đây, xu hướng con cái trưởng thành phải đi xa tìm kiếm việc làm cũng đã mạnh mẽ. Tuy số lượng thanh niên đi làm chưa nhiều nhưng cũng khiến một số cha mẹ Hà Nhì phải sống trong cảnh thiếu sự chăm sóc hằng ngày của các con mặc dù bù lại họ có thể nhận được sự trợ giúp kinh tế từ tiền gửi của con cái. Ngoài ra, ở một số gia đình, khi cả hai vợ chồng di cư nhưng không còn cha mẹ

già để gửi con thì anh chị em ruột của họ ở nhà đảm nhiệm vai trò chăm sóc cháu như người cha, người mẹ.

### **3.2. Một số vấn đề đặt ra**

Trước dịch bệnh Covid -19, một bộ phận cha mẹ người Hà Nội thường xuyên đi làm thuê bên Trung Quốc. Phần lớn họ đi qua biên giới làm việc trong ngày hoặc một vài ngày trong tuần. Một số lượng nhỏ người Hà Nội đi làm ăn xa kéo dài cả tháng, thậm chí cả năm. Điều này không chỉ dẫn đến sự thiếu hụt tình yêu thương, chăm sóc đối với cha mẹ già và con nhỏ mà còn đặt gánh nặng chăm sóc con mình lên vai cha mẹ. Hiện nay, do Trung Quốc xây dựng hàng rào biên giới, việc đi làm thuê xuyên biên giới phi chính thức không thể thực hiện được nên thời gian dành cho gia đình nhiều hơn. Tuy nhiên, thu nhập gia đình của người Hà Nội giảm đáng kể, đời sống kinh tế khó khăn hơn khiến cho một số nam giới người Hà Nội chưa định hướng được nghề nghiệp, sinh ra rạn nứt ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình và việc nuôi dạy con cái.

Một vấn đề đáng quan tâm nữa trong quan hệ cha mẹ - con cái ở người Hà Nội là ở một số gia đình, sự gắn kết tình cảm giữa cha mẹ và con cái, nhất là con cái độ tuổi vị thành niên chưa cao, khá lỏng lẻo, cha mẹ chưa phải là người mà các con cái thường xuyên chia sẻ trò chuyện, tìm trợ giúp khi gặp khó khăn. Trước đây, cha mẹ đóng vai trò quan trọng trong việc thỏa mãn các nhu cầu về tinh thần và tình cảm cho con cái. Ngày nay, với nhiều loại hình văn hóa mới được du nhập, cộng thêm sự bùng nổ các phương tiện truyền thông đại chúng, các loại hình giải trí và cơ hội mở rộng quan hệ xã hội trên mạng xã hội, vai trò của cha mẹ đối với con cái trong việc thỏa mãn nhu cầu tinh thần và tình cảm không còn đóng vai trò quan trọng như trước. Do đó, đôi khi cũng xảy ra tình trạng mâu thuẫn giữa các thế hệ trong gia đình, con cái có nguy cơ ngày càng trở nên xa lánh cha mẹ, xung đột quan điểm, lối sống, cả cha mẹ và con cái bị căng thẳng do không hiểu được nhau.

Việc quản lý con cái, cách thức giáo dục cũng phụ thuộc nhiều vào hoàn cảnh gia đình, đặc điểm xã hội của nhóm cha mẹ (học vấn, lứa tuổi, kinh tế...). Một khó khăn nữa hiện nay nhiều cha mẹ của người Hà Nội gặp phải, đó là sự thiếu kiến thức trong nuôi dạy và giáo dục con cái, đặc biệt là các kỹ năng sống, giáo dục giới tính... khiến cho các em chưa phát triển một cách toàn diện về thể chất, trí tuệ, đạo đức và tinh thần.

### **Kết luận**

Mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái từ ngàn xưa vẫn luôn là sự thiêng liêng, bền vững nhất trong các mối quan hệ của con người. Trước bối cảnh xã hội phát triển, mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái của các tộc người nói chung và của người Hà Nội nói riêng đang có những chuyển biến tích cực như tính dân chủ, bình đẳng ngày càng gia tăng; sự độc lập và tôn trọng của cái với cha mẹ ngày càng rõ. Tuy nhiên, ở người Hà Nội hiện nay, mối quan hệ này cũng gặp những thách thức không nhỏ, các giá trị mới nảy sinh ra nhưng cũng nhiều

giá trị cũ mất đi. Vì vậy, để xây dựng mối quan hệ mới giữa cha mẹ và con cái người Hà Nhì trên cơ sở tiếp thu các giá trị nhân văn mới và kế thừa những giá trị tốt đẹp của gia đình truyền thống, cần có các biện pháp tuyên truyền, cung cấp thông tin hỗ trợ, trang bị kiến thức, kỹ năng cho cha mẹ trong việc chăm sóc, giáo dục, định hướng lối sống phù hợp cho những người trẻ. Một môi trường gia đình tốt sẽ giúp con cái có nền tảng đạo đức, lối sống tốt. Đối với mối quan hệ giữa cha mẹ cao tuổi và con cái trưởng thành đã xây dựng gia đình riêng, việc trang bị những kiến thức và kỹ năng ứng xử trong gia đình là rất cần thiết nhằm giảm thiểu bất đồng giữa các thế hệ, giúp xây dựng các mối quan hệ gia đình luôn bình đẳng, tiến bộ và hạnh phúc.

### Tài liệu tham khảo

1. Chu Thùy Liên (2009), *Văn hóa dân gian dân tộc Hà Nhì*, Nxb. Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
2. Hoàng Phương Mai (2021), “Một số vấn đề về quan hệ xuyên biên giới của người Hà Nhì ở huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai”, *Tạp chí Dân tộc học*, số 4, tr. 50-64.
3. Nguyễn Thị Tuyết Mai (2017), *Quan hệ gia đình của người Dao ở xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai*, Luận văn thạc sĩ, Học viện Khoa học xã hội.
4. Nguyễn Hữu Minh và Trần Thị Hồng (2018), “Một số đặc điểm về sự biến đổi gia đình Việt Nam trong mấy thập niên qua”, *Tạp chí Gia đình và Giới*, số 4, tr. 3-15.
5. Hoàng Bá Thịnh (2021), *Biến đổi gia đình Việt Nam trong quá trình phát triển*, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội.
6. Trạm Y tế xã Y Tý (2021), *Báo cáo kết quả công tác y tế năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022*.
7. Ủy ban nhân dân xã Ý Tý (2020), *Báo cáo tổng kết tình hình kinh tế - xã hội năm 2020 và phương hướng công tác nhiệm vụ năm 2021*.
8. Lê Ngọc Văn (2011), *Gia đình và biến đổi gia đình ở Việt Nam*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
9. Trần Thị Hồng Yến (2016), “Biến đổi quan hệ gia đình của người Hmông theo đạo Tin Lành di cư đến tỉnh Điện Biên”, *Tạp chí Dân tộc học*, số 4, tr. 24-35.